

Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn: Bà Tạ Bích N**, sinh năm 1979

Nơi đăng ký HKTT: Số XXX làng Y, phường Y, quận T, TP. H

Chỗ ở: Số xxx, ngách xxx ngõ xxx, phường Đ, quận H, TP. H

- **Bị đơn: Ông Nguyễn Quang D**, sinh năm 1965

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm G, xã T, huyện T, TP. H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tạ Bích N và ông Nguyễn Quang D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Tạ Bích N và ông Nguyễn Quang D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Tạ Bích N và ông Nguyễn Quang D có một con chung là cháu Nguyễn Quang B, sinh ngày 01/6/2007. Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Tạ Bích N và ông Nguyễn Quang D như sau: Giao cháu Nguyễn Quang B cho bà Tạ Bích N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Quang B đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của ông Nguyễn Quang D cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Ông Nguyễn Quang D được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Tạ Bích N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0063305 ngày 03 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại bà Tạ Bích N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND phường Y, quận T, H (Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 01/2007 ngày 31/01/2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải

